**Ngày soạn:** …………………… **Ngày dạy**: ………………… **Lớp** :………

**BUỔI 11: ÔN TẬP HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG, TIÊN ĐỀ ƠCLIT.**

**TỪ VUÔNG GÓC ĐẾN SONG SONG – ĐỊNH LÝ**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này giúp học sinh:

**1. Kiến thức:** Củng cố kiến thức về hai đường thẳng song song, tiên đề Ơ Clit và quan hệ từ vuông góc đến song song, định lý.

**2. Kỹ năng:** Vận dụng các kiến thức đã học vào từng dạng bài cụ thể.

**3. Thái độ:** Giáo dục tính cẩn thận chính xác.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất**

***- Năng lực:*** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tính toán.

***- Phẩm chất:*** Tự tin, tự chủ, tự lập.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất**

***- Năng lực:*** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ, năng lực tự học.

***- Phẩm chất:*** Tự tin, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên: Phấn màu, bảng phụ, thước thẳng, SGK, SBT

2. Học sinh: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. Ổn định lớp: Kiểm tra sĩ số. (**1 phút**)

2. Nội dung:

**Tiết 1: Ôn tập hai đường thẳng song song, tiên đề ơclit**

***Mục tiêu***: HS ôn tập các dạng toán về hai đương thẳng song song.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| **Dạng 1: Chứng minh hai đường thẳng song song.****Bài 1:**  Cho hình vẽ sau: Chứng minh rằng:  HS hoạt động nhóm theo 3 cách:Cách 1: CM bằng cách chỉ ra cặp góc so le trong.Cách 2: CM bằng cách chỉ ra cặp góc đồng vị.Cách 3: CM bằng cách chỉ ra hai góc trong cùng phía bù nhau.Đại diện nhóm trình bày kết quảGV nhận xét, chốt kiến thức.  | **Bài 1:** *Cách 1:*ta có:   mà hai góc này ở vị trí so le trong.  *Cách 2:*ta có:  mà hai góc này ở vị trí đồng vị. *Cách 3:*Ta có:  ( đối đỉnh) mà hai góc này ở vị trí trong cùng phía của hai đường thẳng  nên . |
| **Bài 2:** Cho hình vẽ sau:1. Chứng tỏ rằng:
2. Tìm x để :

GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân sau đó gọi HS lên bảng làm bài.GV yêu cầu HS nhận xét, chữa bài.  | **Bài 2:**a) Ta có:  Mà hai góc này ở vị trí trong cùng phía của hai đường thẳng  và .  b) Để  thì       |
| **Dạng 2: Tìm số đo góc khi biết hai đường thẳng song song.****Bài 3:** Cho hình vẽ, biết:  1. Chứng minh:
2. Tính  và

Tìm hướng giải bài toán. Sau đó 1 HS lên bảng làm bài, các HS khác nhận xét.GV chốt kiến thức | **Bài 3:**1. Ta có:

Mà hai góc trên ở vị trí trong cùng phía của hai đường thẳng  và .  1. Vì  nên:

 (so le trong) ( góc trong cùng phía)      |
| **Bài 4:** Cho hình vẽ:Biết , ,  Tính ? GV cho HS tìm hướng giải bài toán. Sau đó 1 HS lên bảng làm bài, các HS khác nhận xét.GV chốt kiến thức | **Bài 4:**  Kẻ đường thẳng   (so le trong)Vì       Vậy .   |
| **Bài tập về nhà:**  |
| **Bài 1:** Cho  và điểm  ở trong góc đó. Kẻ  vuông góc với  ,  vuông góc với  .1. CMR:
2. Tính số đo
 | **Bài 2.** Cho hình vẽ sau**.** Biết , , . Tính số đo   |

**Tiết 2: Từ vuông góc đến song song**

***Mục tiêu***: HS ôn tập lại cách chứng minh song song dựa vào quan hệ song song.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Dạng 1: Chứng minh hai đường thẳng song song do cùng vuông góc hoặc cùng song song với một đường thẳng thứ ba.****Bài 1:** Cho hình vẽ, biết  và .a) Chứng minh :  b) Tìm góc  GV cho HS tìm hướng giải bài toán. Sau đó 1 HS lên bảng làm bài, các HS khác nhận xét.GV chốt kiến thức | **Bài 1**: a) Vì  b) Vì  nên: (hai góc trong cùng phía)         |
| **Bài 2:** **:** Cho hình vẽ, biết  và , ,  Chứng minh : .  GV: Cho HS phân tích đề bài, tìm hướng giải bài toán.HS: thực hiện yêu cầuGV: GV yêu cầu HS làm bài theo nhóm hai người sau đó gọi 1 nhóm nhanh nhất lên bảng trình bày.GV gọi HS nhận xét, GVchốt kiến thức. | **Bài 2:**Vì  nên : ( so le trong)Có :   Ta có :  mà hai góc ở vị trí trong cùng phía nên . Vậy   |
| **Dạng 2: Từ quan hệ song song chứng minh hai đường thẳng vuông góc.****Bài 3:** a) Chứng minh  biết rằng đường thẳng  b) Cho hình vẽ sau: Chứng minh . HS hoạt động nhómĐại diện nhóm trình bày kết quảGV nhận xét, chốt kiến thức | **Bài 3:**a) Ta có :  b)  Kẻ đường thẳng  đi qua  và song song với đường thẳng .Ta có:  Vì  nên  (so le trong)  nên  Mà  Nên .  |
| **Bài tập về nhà** |
| **Bài 1:** Cho hình vẽ, biết , , ,  a) Chứng minh:  b) Chứng minh:   |  |

**Tiết 3: Định lí**

***Mục tiêu***: HS ôn tập lại cách viết giả thiết, kết luận của một định lí..

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Dạng 1: Viết giả thiết kết luận của một định lí.****Bài 1:**Viết giả thiết, kết luận của các định lí sau:a) Nếu hai đường thẳng phân biệt cùng song song với một đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau.b) Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song thì hai góc đồng vị bằng nhau HS hoạt động nhóm.Đại diện nhóm trình bày kết quả.GV nhận xét, chốt kiến thức. | **Bài 1**: a)

|  |  |
| --- | --- |
| GT |   phân biệt  |
| KL |   |

b)

|  |  |
| --- | --- |
| GT |    |
| KL |   ( hai góc đồng vị) |

   |
| **Dạng 2: Cho giả thiết, kết luận của một định lí, diễn đạt định lí đó bằng lời****Bài 2:** Diễn đạt định lí sau bằng lời:a)

|  |  |
| --- | --- |
| GT |     |
| KL |    |

b)

|  |  |
| --- | --- |
| GT |   phân biệt   ( 2 góc trong cùng phía) |
| KL |   |

GV gọi 2 HS lên bảng làm bài.GV yêu cầu HS nhận xét GV: Chốt kiến thức | **Bài 2:** 1. Một đường thẳng vuông góc với một trong hai đường thẳng song song thì nó cũng vuông góc với đường thẳng kia.
2. Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng phân biệt sao cho có hai góc trong cùng phía bù nhau thì hai đường thẳng đó song song.
 |
| **Bài tập về nhà** |
| **Bài 1**: Viết giả thiết, kết luận của các định lí sau:a) Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song thì hai góc so le trong bằng nhau.b) Hai góc đối đỉnh thì bằng nhau.c) Hai tia phân giác của hai góc kề bù tạo thành một góc vuông | **Bài 2:**  Diễn đạt định lí sau bằng lời:

|  |  |
| --- | --- |
| GT |     |
| KL |    |

 |